

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 22
QUYỂN THỨ 537
HỘI THỨ BA

Phẩm
TUYÊN HÓA
Thứ 31 - 2

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng:
Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao giác
biết thật tướng các pháp?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát
quán tất cả pháp không chẳng đều không. Đây là
giác biết thật tướng các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là
Bồ-tát Ma-ha-tát quán tất cả pháp không chẳng đều
không?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát
đối tất cả pháp quán tự tướng không. Đây là Bồ-tát

Ma-ha-tát quán tất cả pháp không chẳng đều không.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát dùng quán không tướng Tỳ-bát-xá-na quán các pháp không, đều chẳng thấy có tự tánh các pháp khác trụ trong ấy chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Sở dĩ vì sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề và tất cả pháp đều dùng vô tánh mà làm tự tánh, chỗ gọi sắc uẩn cho đến thức uẩn đều dùng vô tánh mà làm tự tánh. Nói rộng cho đến tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng dùng vô tánh mà làm tự tánh. Vô tánh như thế chẳng phải các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Độc giác, Bồ-tát và các hương quả Thanh văn làm ra, cũng chẳng phải ai khác làm. Chỉ vì hữu tình đối tất cả pháp chẳng biết chẳng thấy như thật đều không.

Vậy nên, chúng Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, như mình đã giác vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ, khiến là chấp trước, thoát khổ sanh tử, được vào Niết-bàn an vui rốt ráo.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều dùng vô tánh mà làm tự tánh. Tự tánh

như thế chẳng các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Độc giác, Bồ-tát, Thanh văn thấy làm ra, làm sao thì thiết các pháp có khác là đây địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, người và các trời nhiều thứ sai khác, là trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ và có Tam thừa phận vị sai khác. Bởi nghiệp như thế thì thiết địa ngục, bởi nghiệp như thế thì thiết bàng sanh, bởi nghiệp như thế thì thiết cõi quỷ. Bởi nghiệp như thế thì thiết thú người có châu Thiệm bộ, châu Thắng thần, Ngu hóa, Câu lô thấy các thứ sai khác. Bởi nghiệp như thế thì thiết trời, trời Bốn đại vương chúng cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ các thứ sai khác. Bởi nghiệp như thế thì thiết Dự lưu cho đến Độc giác, bởi nghiệp như thế thì thiết Bồ-tát và các Đức Như Lai.

Bạch Thế Tôn! Pháp vô tánh chắc chắn vô tác dụng, làm sao nói được bởi nghiệp này nên sanh địa ngục? Như vậy cho đến bởi nghiệp này nên sanh Phi tướng phi phi tướng xứ, bởi nghiệp này nên được quả Dự lưu nói rộng cho đến Độc giác Bồ-đề, bởi nghiệp này nên vào ngôi Bồ-tát hành đạo Bồ-tát, bởi nghiệp này nên mới năng chứng được Nhất thiết trí trí nói danh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác lợi ích an vui tất cả hữu tình?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Trong pháp vô tánh chẳng thể thì thiết

các pháp có khác, không nghiệp, không quả, cũng không tác dụng. Chỉ vì các ngu phu chẳng rõ Thánh pháp Tỳ-nại-da, nên chẳng như thật biết các pháp đều lấy vô tánh làm tánh, ngu si điên đảo phát khởi các nghiệp, theo nghiệp sai khác chịu các thứ thân. Nương phẩm loại thân sai khác như thế thì thiết địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, người và các trời cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ.

Vì muốn cứu vớt ngu phu ngu si điên đảo như thế chịu khổ sanh tử, thì thiết Thánh pháp và Tỳ-nại-da phạm vị sai khác. Nương phạm vị đây thì thiết Dự lưu cho đến Độc giác, Bồ-tát, Như Lai. Nhưng tất cả pháp không chẳng đều lấy vô tánh làm tánh. Trong pháp vô tánh thật không pháp khác, không nghiệp, không quả, cũng không tác dụng, vì pháp vô tánh hằng vô tánh vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như người đã nói. Pháp vô tánh chắc chắn vô tác dụng, làm sao nói được bởi nghiệp như thế được quả Dự lưu cho đến chứng được Nhất thiết trí trí gọi danh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác lợi ích an vui tất cả hữu tình. Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao?

Các sở tu đạo là vô tánh chẳng? Các quả Dự lưu, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-

đề, các đạo Bồ-tát, Nhất thiết trí trí là vô tánh chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Như vậy, như vậy. Các sở tu đạo, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí đều là vô tánh.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Pháp vô tánh vì năng được pháp vô tánh chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng được.

Phật bảo: Thiện Hiện! Vô tánh và đạo, tất cả pháp này đều chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Ngu phu dị sanh đối pháp vô tướng hư vọng phân biệt khởi tướng hữu tướng, chấp trước các uẩn, các xứ, các giới. Đối trong vô thường vọng sanh tướng thường, đối trong các khổ vọng sanh tướng vui, đối trong vô ngã vọng sanh tướng ngã, đối trong bất tịnh vọng sanh tướng tịnh. Ngu si điên đảo với pháp vô tánh chấp trước hữu tình.

Do nhân duyên đây, các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm trọn nên phương tiện khéo léo thù thắng, cứu vớt các loại hữu tình như thế cho lìa điên đảo hư vọng phân biệt, phương tiện an ổn trong pháp vô tướng khiến siêng tu học, giải thoát sanh tử chứng được Niết-bàn an vui rốt ráo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vả có chút vật là chơn là thật, chẳng hư chẳng dối, ngu phu dị sanh đối trong chấp trước gây làm các nghiệp. Bởi nhân duyên đây lộn quanh các thú, chẳng thể giải thoát khổ sanh tử chẳng? Nếu không chút vật là chơn là thật, chẳng hư chẳng dối, làm sao ngu phu dị sanh đối trong chấp trước gây làm các nghiệp lộn quanh các thú?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ngu phu dị sanh đã chấp trước vật cho đến không có nhỏ bằng đầu lông là chơn là thật, chẳng hư chẳng dối, vì chấp trước kia nên gây làm các nghiệp. Bởi nhân duyên đây lộn quanh các thú chẳng thể giải thoát các khổ sanh tử. Duy chỉ có điên đảo hư dối chấp trước. Nay Ta vì người thuyết rộng thí dụ để rõ nghĩa này lần nữa khiến cho dễ hiểu. Vì các kẻ hữu trí do thí dụ nên đối nghĩa đã thuyết bèn sanh hiểu chính xác.

Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Trong mộng thấy người thọ vui năm dục, trong mộng vả có chút phần thật sự khá khiến người kia thọ vui dục lạc chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Trong mộng thấy người hãy chẳng thật có, huống có thật sự khá khiến người kia trụ ở trong mộng thọ vui năm dục.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Vả có pháp hoặc là hữu lậu, hoặc là vô lậu, hoặc là thế gian, hoặc là xuất thế gian, hoặc là hữu vi, hoặc là vô vi, chẳng như việc trong mộng đã thấy chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Quyết định không có pháp hoặc là hữu lậu, hoặc là vô lậu, hoặc là thế gian, hoặc là xuất thế gian, hoặc là hữu vi, hoặc là vô vi chẳng như việc trong mộng đã thấy ấy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Trong mộng vả có việc các thú chơn thật qua lại trong sanh tử chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Trong mộng vả có chơn thật tu đạo, nương tu đạo ấy có lìa tạp nhiễm được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Sở dĩ vì sao? Vì mộng và thấy pháp đều chẳng thật sự, chẳng năng thi thiết, chẳng sở thi thiết. Tu đạo hãy không, huống nương tu đạo có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Trong gương sáng thấy được thấy các tượng là có thật sự, khá nương gây nghiệp đã thấy hoặc đọa ác thú, hoặc sanh người trời, thọ khổ vui chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Trong gương sáng thấy được thấy các tượng đều không thật sự, chỉ gạt trẻ ngu, làm sao khá năng gây làm các nghiệp, do nghiệp đã gây hoặc đọa ác thú hoặc sanh người trời thọ các khổ vui.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Trong gương sáng thấy, các tượng đã hiện, tượng kia và có chơn thật tu đạo, nương tu đạo kia có lìa tạp nhiễm được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Sở dĩ vì sao? Tượng đã hiện kia đều không thật sự, chẳng năng thi thiết, chẳng sở thi thiết. Tu đạo hãy không, hưởng nương tu đạo có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Trong hang núi thấy phát ra các vang, vì có thật sự khá nương gây nghiệp, do nghiệp đã gây hoặc đọa ác thú, hoặc sanh người trời thọ khổ vui chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Trong các hang núi phát ra các vang chỉ gạt trẻ ngu, làm sao khá nương gây làm các nghiệp, do nghiệp đã gây hoặc đọa ác thú, hoặc sanh người trời thọ các khổ vui.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Các tiếng vang vả có chơn thật tu đạo, nương tu đạo kia có lìa tạp nhiễm được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Sở dĩ vì sao? Vì tiếng vang các hang núi đều không thật sự, chẳng năng thi thiết, chẳng sở thi thiết. Tu đạo hãy không, hưởng nương tu đạo có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Trong các ánh nắng thấy hiện tợ nước thấy vì có thật sự khá nương gây nghiệp, do nghiệp đã gây hoặc đọa ác thú, hoặc sanh người trời thọ khổ vui chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Trong các ánh nắng sở hiện nước thấy đều không thật sự, chỉ gạt trẻ ngu, làm sao khá nương gây làm các nghiệp, do nghiệp đã gây hoặc đọa ác thú hoặc sanh người trời thọ các khổ vui.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nước thấy trong các ánh nắng vả có chơn thật tu đạo, nương tu đạo kia có lìa tạp nhiễm được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Sở dĩ vì sao? Ánh nắng nước thấy đều không thật sự, chẳng năng thi thiết, chẳng sở thi thiết. Tu

**đạo hãy không, hưởng nư^ơng tu đạo có là t^ập
nhi^êm và đ^uợc thanh t^ình.**

**Ph^ật b^ảo: Thi^ện Hi^ện! N^ơi ý hi^ểu sao? Trong
các bóng sáng hi^ện ra sắc t^uợng là có thật sự khá
nư^ơng g^{ây} nghi^êp, do nghi^êp đã g^{ây} ho^ặc đ^ạ ác thú
ho^ặc sanh người trời th^ọ kh^ổ vui ch^ẳng?**

**Thi^ện Hi^ện th^ưa r^ằng: B^ạch Th^ế T^{ôn}! Ch^ẳng
th^ật. Trong các bóng sáng hi^ện ra sắc t^uợng đều
không thật sự, chỉ g^{ạt} tr^ẻ ngu, làm sao khá nư^ơng
g^{ây} làm các nghi^êp, do nghi^êp đã g^{ây} ho^ặc đ^ạ ác
thú ho^ặc sanh người trời th^ọ các kh^ổ vui.**

**Ph^ật b^ảo: Thi^ện Hi^ện! N^ơi ý hi^ểu sao? Các sắc
t^uợng trong bóng sáng v^ả có ch^ơn thật tu đạo,
nư^ơng tu đạo kia có là t^ập nhi^êm đ^uợc thanh t^ình
ch^ẳng?**

**Thi^ện Hi^ện th^ưa r^ằng: B^ạch Th^ế T^{ôn}! Ch^ẳng
th^ật. S^ở dĩ vì sao? Sắc t^uợng bóng sáng đều không
thật sự, ch^ẳng n^ăng thi thi^ết, ch^ẳng s^ở thi thi^ết. Tu
đ^ạo hãy không hưởng nư^ơng tu đạo có là t^ập nhi^êm
và đ^uợc thanh t^ình.**

**Ph^ật b^ảo: Thi^ện Hi^ện! N^ơi ý hi^ểu sao? Th^ầy
huy^ên huy^ên làm quân binh voi ngựa th^ấy các thú
hình t^uợng là có thật sự khá nư^ơng g^{ây} nghi^êp, do
nghi^êp đã g^{ây} ho^ặc đ^ạ ác thú, ho^ặc sanh người trời
th^ọ kh^ổ vui ch^ẳng?**

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Voi ngựa thấy huyễn đều không thật sự, chỉ gạt trẻ ngu, làm sao khá nương gây làm các nghiệp, do nghiệp đã gây hoặc đọa ác thú, hoặc sanh người trời thọ các khổ vui.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Việc huyễn và có chơn thật tu đạo, nương tu đạo kia có lìa tạp nhiễm được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Sở dĩ vì sao? Voi ngựa thấy huyễn đều không thật sự, chẳng năng thi thiết, chẳng sở thi thiết. Tu đạo hãy không, huống nương tu đạo có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Các kẻ năng hóa làm ra hóa thân là có thật sự khá nương gây nghiệp, do nghiệp đã gây hoặc đọa ác thú, hoặc sanh người trời thọ khổ vui chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Các thân biến hóa đều không thật sự, làm sao khá nương gây làm các nghiệp, do nghiệp đã gây hoặc đọa ác thú, hoặc sanh người trời thọ các khổ vui.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Hóa thân và có chơn thật tu đạo, nương tu đạo kia có lìa tạp nhiễm được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Sở dĩ vì sao? Các thân biến hóa đều không thật sự, chẳng năng thi thiết, chẳng sở thi thiết. Tu đạo hãy không, hưởng nường tu đạo có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Trong thành tâm hương hiện ra vật loại là có thật sự khá nường gây nghiệp, do nghiệp đã gây hoặc đọa ác thú, hoặc sanh người trời thọ khổ vui chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Trong thành tâm hương hiện ra vật loại đều không thật sự, làm sao khá nường gây làm các nghiệp, do các nghiệp đã gây hoặc đọa ác thú, hoặc sanh người trời thọ các khổ vui.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Vật loại trong thành tâm hương vả có chơn thật tu đạo, nường tu đạo kia có lìa tạp nhiễm được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Sở dĩ vì sao? Vật loại thành kia đều không thật sự, chẳng năng thi thiết, chẳng sở thi thiết. Tu đạo hãy không, hưởng nường tu đạo có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Vả có các pháp hoặc là hữu lậu, hoặc là vô lậu, hoặc là thế

gian, hoặc là xuất thế gian, hoặc là hữu vi, hoặc là vô vi, chẳng phải như tượng, vang, ánh nắng, bóng sáng, việc huyền biến hóa, vật loại trong thành tâm hương ấy chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng có. Quyết định không có pháp hoặc là hữu lậu, hoặc là vô lậu, hoặc là thế gian, hoặc là xuất thế gian, hoặc là hữu vi, hoặc là vô vi chẳng phải như tượng thấy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Trong đây và có thật kẻ tạp nhiễm, kẻ thanh tịnh chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng có. Trong ấy đều không thật kẻ tạp nhiễm và kẻ thanh tịnh.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như kẻ nhiễm tịnh thật vô sở hữu, do nhân duyên đây tạp nhiễm thanh tịnh cũng chẳng thật có. Sở dĩ vì sao? Các loại hữu tình trụ ngã ngã sở hư vọng phân biệt bảo có kẻ tạp nhiễm và thanh tịnh, do nhân duyên đây bảo có tạp nhiễm và có thanh tịnh; chớ chẳng phải kẻ thấy thật bảo có kẻ tạp nhiễm và kẻ thanh tịnh. Như kẻ thấy thật biết không kẻ tạp nhiễm và kẻ thanh tịnh, như vậy cũng không tạp nhiễm thanh tịnh, vì tất cả pháp tự tướng không vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Các kẻ thấy thật không nhiễm không tịnh, kẻ chẳng thấy thật cũng không nhiễm tịnh. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đều dùng vô tánh mà làm tự tánh.

Bạch Thế Tôn! Các kẻ nói thật không nhiễm không tịnh, kẻ nói chẳng thấy thật cũng không nhiễm tịnh. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đều dùng vô tánh mà làm tự tánh.

Bạch Thế Tôn! Pháp không tự tánh không nhiễm không tịnh, pháp có tự tánh cũng không nhiễm tịnh. Các pháp không tự tánh có tự tánh cũng không nhiễm tịnh. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đều dùng vô tánh mà làm tự tánh.

Bạch Thế Tôn! Nếu kẻ thấy thật và kẻ nói thật không nhiễm không tịnh, kẻ chẳng thấy thật và kẻ chẳng nói thật cũng không nhiễm tịnh, vì sao Thế Tôn có lúc nói có pháp thanh tịnh ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ta nói tất cả pháp tánh bình đẳng là pháp thanh tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao gọi tất cả pháp tánh bình đẳng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các pháp chơn như nói rộng cho đến bất tư nghì giới, Như Lai ra đời hoặc chẳng ra đời tánh tướng thường trụ, đây gọi tất cả

pháp tánh bình đẳng. Tánh bình đẳng đây gọi pháp thanh tịnh. Đây nương thế tục nói là thanh tịnh, chẳng nương thắng nghĩa. Sở dĩ vì sao? Trong thắng nghĩa để đã không phân biệt, cũng không hý luận, tất cả danh tự dứt đường ngôn ngữ, chẳng thể nói là hoặc nhiễm hoặc tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều như cảnh mộng, nói rộng cho đến như thành tâm hương, tuy hiện tựa hồ có mà không thật sự. Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát nương dựa pháp chẳng thật có, phát tâm tới Vô thượng Chánh đẳng giác khởi lời nguyện này: Ta phải viên mãn Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến ta phải viên mãn ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo. Ta phải phát khởi vô lượng ánh sáng soi khắp mười phương vô biên thế giới. Ta phải phát khởi một tiếng tăm hay ho khắp đầy mười phương vô biên thế giới theo pháp tâm tâm sở các hữu tình hiểu rõ sai khác, vì thuyết các thứ pháp môn vi diệu, khiến siêng tu học, tùy ưng đều được các việc nhiều ích?

Phật bảo: Thiện Hiện! Pháp người đã nói, đâu chẳng đều như cảnh mộng cho đến thành tâm hương ư?

Thiện Hiện thưa rằng: Như vậy, như vậy. Nhưng tôi có nghi. Nếu tất cả pháp như mộng cho đến như thành tâm hương đều không thật sự, vì sao

Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phát lời chắc thật: “Ta sẽ viên mãn tất cả Phật pháp lợi ích an vui vô lượng hữu tình”. Chẳng phải mộng đã thấy, nói rộng cho đến trong thành tâm hương hiện ra vật loại năng hành Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, huống năng viên mãn. Nói rộng cho đến ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo cũng nói như thế, chẳng phải mộng đã thấy nói rộng cho đến trong thành tâm hương hiện ra vật loại năng thành tất cả sự nghiệp sở nguyện. Tất cả pháp khác cũng lẽ như thế, đều chẳng phải thật vậy?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Chẳng thật có pháp hãy chẳng năng hành Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo, huống năng viên mãn. Chẳng thật có pháp chẳng năng thành xong sự nghiệp sở nguyện, cũng chẳng năng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa và vô lượng vô biên các Phật pháp chẳng phải thật có, nên chẳng năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện phải biết: Các pháp như thế tất cả đều là suy nghĩ gây làm. Các pháp có suy nghĩ gây làm ra đều chẳng thể được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các pháp như thế đối đạo Bồ-đề tuy năng dẫn phát, mà đối quả kia không năng giúp đỡ được, bởi các pháp này không sanh không diệt vì không thật tướng vậy. Các Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm tuy khởi các thứ thiện pháp thù thắng, nghĩa là tu Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, mà biết tất cả đều như cảnh mộng, nói rộng cho đến như thành tâm hương, thật vô sở hữu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các pháp như thế tuy chẳng thật có, nếu chẳng viên mãn quyết định chẳng năng thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật cũng chẳng năng được Nhất thiết trí trí. Nghĩa là nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng viên mãn Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, quyết định chẳng năng thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, cũng chẳng năng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, theo chỗ tu trụ tất cả thiện pháp đều như thật biết như mộng cho đến như thành tâm hương. Nghĩa là nếu tu hành

Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, năng như thật biết như mộng cho đến như thành tâm hương. Nếu thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật và cầu chứng được Nhất thiết trí trí cũng năng như thật biết như mộng cho đến như thành tâm hương, cũng như thật biết các loại hữu tình tâm hành sai khác như mộng cho đến như thành tâm hương.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, đối tất cả pháp chẳng lấy hữu vi, chẳng lấy vô vi. Nếu do lấy như thế nên chứng được Nhất thiết trí trí, cũng biết pháp kia như mộng cho đến như thành tâm hương chẳng lấy hữu vi chẳng lấy vô vi. Sở dĩ vì sao? Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều chẳng thể lấy. Hoặc pháp hữu lậu, hoặc pháp vô lậu, hoặc pháp thế gian, hoặc pháp xuất thế gian, hoặc pháp hữu vi, hoặc pháp vô vi cũng chẳng thể lấy.

Bồ-tát Ma-ha-tát này biết tất cả pháp chẳng thể lấy rồi, cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đều chẳng thể lấy, đều không thật sự. Như mộng cho đến như thành tâm hương là pháp chẳng thể lấy, chẳng năng chứng được pháp chẳng thể lấy! Nhưng các hữu tình đối pháp như thế chẳng biết chẳng thấy. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì

nhieu ích các hữu tình kia, nên cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm vì muốn nhiều ích các hữu tình nên tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì thân mình, chẳng vì việc khác. Vì muốn nhiều ích các hữu tình nên cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng vì thân mình, chẳng vì việc khác.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm thấy các đũa ngu dối trong phi ngã mà trụ tướng ngã, nói rộng cho đến đối phi kiến giả trụ tướng kiến giả. Bồ-tát Ma-ha-tát này thấy việc đây rồi rất sanh thương xót, phương tiện dạy dẫn khiến lìa điên đảo vọng tưởng chấp trước, an để trong cõi vô tướng cam lồ, trụ trong cõi đây chẳng hiện khởi tướng ngã cho đến tướng sử kiến giả nữa. Bảy giờ, tất cả lay động tán loạn hý luận phân biệt chẳng hiện hành nữa, tâm nhiều an trụ cõi vắng lặng đạm bạc không hý luận.

Thiện Hiện phải biết: Bồ-tát Ma-ha-tát này do phương tiện hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây, tự đối các pháp không chỗ chấp trước, cũng năng dạy người đối tất cả pháp không chỗ chấp

trước. Đây nương thể tục, chẳng nương thẳng nghĩa.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Khi Phật chứng Vô thượng Chánh đẳng giác, sở đắc Phật pháp là nương thể tục nói gọi là đắc, hay nương thẳng nghĩa nói gọi đắc ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Đây nương thể tục, chẳng nương thẳng nghĩa. Nếu nương thẳng nghĩa, năng đắc sở đắc đều bất khả đắc. Sở dĩ vì sao? Nếu bảo người đây đắc pháp như thế bèn có sở đắc. Kẻ có sở đắc bèn chấp có hai. Kẻ chấp có hai chẳng năng đắc quả, cũng không hiện quán.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu chấp có hai chẳng năng đắc quả cũng không hiện quán, kẻ chấp không hai là năng đắc quả có hiện quán ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Kẻ chấp có hai chẳng năng đắc quả cũng không hiện quán, kẻ chấp không hai cũng lại như thế, vì có sở chấp vậy. Như chấp có hai, hoặc chẳng chấp hai chẳng chấp không hai, thời gọi đắc quả, cũng gọi hiện quán. Sở dĩ vì sao? Nếu chấp do đây bèn năng đắc quả cũng có hiện quán, và chấp do kia chẳng năng đắc quả cũng không hiện quán, đều là hý luận. Vì chẳng phải trong tất cả

pháp tánh bình đẳng có các hý luận. Nếu là hý luận mới được gọi pháp tánh bình đẳng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều dùng vô tánh mà làm tự tánh, trong đây những gì là pháp tánh bình đẳng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu đối chỗ này đều không hữu tánh cũng không vô tánh, cũng chẳng thể nói là tánh bình đẳng, như vậy mới gọi pháp tánh bình đẳng.

Thiện Hiện phải biết: Pháp tánh bình đẳng đã chẳng thể nói cũng không thể biết, trừ tánh bình đẳng không pháp khá được, là tất cả pháp không tánh bình đẳng.

Thiện Hiện phải biết: Pháp tánh bình đẳng dị sanh Thánh giả đều chẳng năng hành, vì chẳng phải cảnh kia vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Pháp tánh bình đẳng đâu cũng chẳng phải cảnh Phật sở hành ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Pháp tánh bình đẳng tất cả Thánh giả đều chẳng năng hành, cũng chẳng năng chứng, nghĩa là các Dự lưu cho đến Độc giác, hoặc các Bồ-tát, hoặc các Như Lai đều chẳng năng

đem pháp tánh bình đẳng làm cảnh sở hành. Trong đây tất cả hý luận phân biệt đều chẳng hành vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như Lai đối pháp đều được tự tại, vì sao mà nói pháp tánh bình đẳng cũng chẳng phải cảnh giới sở hành Như Lai?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như Lai đối pháp dù được tự tại, nếu tánh bình đẳng cùng Phật có khác, khá nói là cảnh giới sở hành Phật. Nhưng tánh bình đẳng cùng Phật không khác, làm sao nói được cảnh kia Phật hành?

Thiện Hiện phải biết: Nếu pháp tánh bình đẳng các dị sanh cho đến pháp tánh bình đẳng Như Lai, đều đồng nhất tướng chỗ gọi vô tướng, là nhất bình đẳng, không hai không riêng; nên chẳng thể nói đây là pháp tánh bình đẳng dị sanh, nói rộng cho đến đây là pháp tánh bình đẳng Như Lai. Đối trong nhất pháp tánh bình đẳng đây, các tánh bình đẳng đã bất khả đắc; đối trong ấy tướng sai khác dị sanh, các Thánh giả cũng bất khả đắc.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Nếu trong tất cả pháp tánh bình đẳng, các tướng sai khác đều bất khả đắc, thời các dị sanh và Dự lưu thấy, pháp và hữu tình lẽ không sai khác?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Đối trong tất cả pháp tánh bình đẳng, dị sanh Thánh giả, pháp và hữu tình đều không sai khác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu trong tất cả pháp tánh bình đẳng, dị sanh Thánh giả, pháp và hữu tình đều không sai khác, vì sao Tam Bảo xuất hiện thế gian? Lại Phật Pháp Tăng lẽ không sai khác?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Phật Pháp Tăng bảo cùng tánh bình đẳng mỗi có khác chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói ấy, Phật Pháp Tăng bảo cùng tánh bình đẳng đều không sai khác. Sở dĩ vì sao? Vì Phật Pháp Tăng bảo cùng tánh bình đẳng, tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, vô sắc vô kiến vô đối nhất tướng chỗ gọi vô tướng. Nhưng các Như Lai đối pháp vô tướng phương tiện khéo léo gây dựng các thứ pháp và hữu tình danh tướng sai khác, chỗ gọi đây là dị sanh và pháp, cho đến đây là Như Lai và pháp?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Chư Phật đối pháp phương tiện khéo

léo gây dựng các thứ pháp và hữu tình danh tướng sai khác.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu Phật chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, hoặc chứng chẳng vì hữu tình thi thiết các pháp danh tướng các thứ sai khác, các loại hữu tình vì năng tự biết được đây là địa ngục, nói rộng cho đến đây là Phi tướng phi phi tướng xứ, đây là sắc thọ tướng hành thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, đây là tất cả tướng diệu nguyên trí, đây là Nhất thiết trí trí, đây là Tam Bảo, đây là Tam thừa, các loại hữu tình đối sai khác danh tướng như thế thấy năng tự biết được chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng biết. Nếu Phật chẳng vì hữu tình thi thiết danh tướng sai khác như thế thấy, các loại hữu tình chẳng thể tự biết được.

Phật bảo: Thiện Hiện! Vậy nên chư Phật đối pháp vô tướng phương tiện khéo léo, tuy vì hữu tình thi thiết các thứ danh tướng sai khác mà đối trong các pháp tánh bình đẳng đều không sở động.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như Phật đối trong pháp tánh bình đẳng đều không sở động, dị sanh cho đến Bồ-tát đối trong pháp tánh bình đẳng cũng chẳng động chẳng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Vì tất cả pháp và các hữu tình đều chẳng vượt ra tánh bình đẳng vậy. Như tánh bình đẳng, phải biết chơn như nói rộng cho đến bất tư nghì giới cũng lại như thế, các pháp dị sanh và các Thánh giả đối chơn như thấy không sai khác vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu các dị sanh và các Thánh giả cùng tất cả pháp tánh bình đẳng không sai khác ấy, khiến tất cả pháp và các hữu tình tướng mỗi khác nên tánh cũng phải khác, vậy thời pháp tánh cũng mỗi khác. Nghĩa là tướng sắc uẩn thấy mỗi khác nên tánh cũng phải khác, nói rộng cho đến tướng hữu vi vô vi mỗi khác nên tánh cũng phải khác.

Bạch Thế Tôn! Pháp thấy như vậy tánh nếu mỗi riêng khác thời là pháp tánh cũng phải mỗi riêng khác, làm sao đối pháp thấy các tướng khác nhau khá an lập được pháp tánh nhất tướng? Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, làm sao chẳng phân biệt pháp và các hữu tình có các thứ tánh riêng?

Nếu chẳng phân biệt pháp và các hữu tình có các thứ tánh riêng, thời lẽ chẳng thể hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Nếu chẳng thể hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, thời lẽ chẳng năng từ một bậc Bồ-tát đến một bậc Bồ-tát được. Nếu định

chẳng năng từ một bậc Bồ-tát đến một bậc Bồ-tát, thời lẽ chẳng thể tới vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh được. Nếu định chẳng thể tới vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thời lẽ chẳng năng vượt các bậc Thanh văn Độc giác được. Nếu định chẳng năng vượt các bậc Thanh văn Độc giác, thời lẽ chẳng thể viên mãn thần thông Ba-la-mật-đa được. Nếu định chẳng thể viên mãn thần thông Ba-la-mật-đa, thời lẽ chẳng năng đối các thần thông du hý tự tại được. Nếu định chẳng năng đối các thần thông du hý tự tại, thời lẽ chẳng thể viên mãn Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu định chẳng thể viên mãn Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa được, thời lẽ chẳng năng từ một cõi Phật đến một cõi Phật, gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn được. Nếu định chẳng năng từ một cõi Phật đến một cõi Phật, gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn, thời lẽ chẳng được ở chỗ chư Phật nghe thọ Chánh pháp, trồng các căn lành. Nếu quyết định chẳng được ở chỗ chư Phật nghe thọ Chánh pháp, trồng các căn lành, thời lẽ chẳng năng thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật được. Nếu quyết định chẳng năng thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, thời làm sao năng được Nhất thiết trí trí, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như người đã nói, nếu các dị sanh và các Thánh giả cùng tất cả pháp tánh bình đẳng không sai khác ấy, khiến tất cả pháp và

các hữu tình tướng mỗi khác nên tánh cũng phải khác, vậy thời pháp tánh cũng phải mỗi khác, làm sao đối pháp thấy các tướng khác khá an lập được pháp tánh nhất tướng. Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, làm sao chẳng phân biệt pháp các hữu tình có các thứ tánh thấy ấy. Nơi ý hiểu sao? Pháp tánh sắc uẩn là không tánh chẳng? Pháp tánh thọ tướng hành thức uẩn là không tánh chẳng? Nói rộng cho đến pháp tánh hữu vi là không tánh chẳng? Pháp tánh vô vi là không tánh chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Như vậy, như vậy. Tất cả pháp tánh đều là không tánh.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Ở trong không tánh, tướng khác pháp thấy vì khá được chẳng? Nghĩa là tướng khác sắc uẩn vì khá được chẳng? Tướng khác thọ tướng hành thức uẩn vì khá được chẳng? Nói rộng cho đến tướng khác pháp hữu vi vì khá được chẳng? Tướng khác pháp vô vi vì khá được chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng được. Ở trong không tánh, tất cả tướng khác đều chẳng khá được.

Phật bảo: Thiện Hiện! Do đây nên biết pháp tánh bình đẳng chẳng tức dị sanh, chẳng lìa dị sanh.

Nói rộng cho đến chẳng tức chư Phật, chẳng là chư Phật. Pháp tánh bình đẳng chẳng tức sắc uẩn, chẳng là sắc uẩn; chẳng tức thọ tưởng hành thức uẩn, chẳng là thọ tưởng hành thức uẩn. Nói rộng cho đến chẳng tức pháp hữu vi, chẳng là pháp hữu vi; chẳng tức pháp vô vi, chẳng là pháp vô vi.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Pháp tánh bình đẳng vì là hữu vi hay là vô vi?

Phật bảo: Thiện Hiện! Pháp tánh bình đẳng chẳng phải hữu vi, chẳng phải vô vi. Nhưng là pháp hữu vi, pháp vô vi bất khả đắc; là pháp vô vi, pháp hữu vi cũng bất khả đắc.

Thiện Hiện phải biết: Hoặc giới hữu vi, hoặc giới vô vi, hai giới như thế đều chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, vô sắc vô kiến vô đối nhất tướng chỗ gọi vô tướng. Các Phật Thế Tôn nương thế tục mà nói, chẳng nương thắng nghĩa. Sở dĩ vì sao?

Vì chẳng phải trong thắng nghĩa, thân hành ngữ hành ý hành khá được; chẳng là thân hành ngữ hành ý hành, thắng nghĩa khá được. Tức pháp hữu vi và pháp vô vi pháp tánh bình đẳng nói gọi thắng nghĩa. Chẳng là tất cả hữu vi, vô vi riêng có thắng nghĩa, vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, chẳng động thắng

nghĩa mà hành hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, năng chóng chứng được Nhất thiết trí trí, tận đời vị lai lợi ích hữu tình.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Nếu tánh bình đẳng các pháp thấy đều bản tánh không, bản tánh không đây đối tất cả pháp đều chẳng năng tác cũng chẳng sở tác, Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vì sao chẳng động thắng nghĩa, đem bốn nhiếp sự mà nhiếp ích hữu tình?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Tánh bình đẳng tất cả pháp thấy đều bản tánh không. Bản tánh không đây đối pháp hữu vi đều chẳng năng tác, cũng chẳng sở tác. Nhưng các Bồ-tát Ma-ha-tát năng vì hữu tình đem bốn nhiếp sự làm nhiều ích lớn. Nếu các hữu tình tự biết các pháp đều bản tánh không, thời Phật, Bồ-tát chẳng hiện thần thông làm việc hy hữu là đối trong các pháp bản tánh không, tuy không sở động mà khiến hữu tình xa lìa các thứ hư vọng phân biệt, trụ các pháp không, thoát khổ sanh tử.

Nghĩa là khiến hữu tình xa lìa tướng ngã, nói rộng cho đến tướng sử kiến giả. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng sắc cho đến tướng thức. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng nhãn xứ cho đến tướng

ý xú. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng sắc xú cho đến tướng pháp xú. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng nhãn giới cho đến tướng ý giới. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng sắc giới cho đến tướng pháp giới. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng nhãn thức giới cho đến tướng ý thức giới. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng nhãn xúc cho đến tướng ý xúc. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến tướng ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng địa giới cho đến tướng thức giới. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng nhân duyên cho đến tướng tăng thượng duyên. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng các pháp theo duyên sanh ra. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng vô minh cho đến tướng lão tử. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng pháp hữu lậu, vô lậu. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng pháp thế gian, xuất thế gian. Cũng khiến hữu tình xa lìa tướng pháp hữu vi, vô vi.

Đã khiến hữu tình xa lìa các tướng rồi, trụ giới vô vi giải thoát tất cả sanh lão bệnh tử. Giới vô vi ấy tức các pháp không, nương thế tục nói gọi giới vô vi.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Vì pháp nào không, nên nói các pháp không?

Phật bảo: Thiện Hiện! Vì sắc cho đến Nhất thiết trí trí đều tánh không, nên nói các pháp không.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Như thân hóa ra lại hóa làm việc, đây có thật sự mà chẳng không ư?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật. Các huyễn hóa ra đều không thật sự, tất cả đều không.

Phật bảo: Thiện Hiện! Hóa ra cùng không, hai pháp như thế chẳng hợp chẳng tan. Hai đây đều lấy “không không” nên không, chẳng nên phân biệt là không là hóa. Sở dĩ vì sao? Vì chẳng phải trong không tánh có không có hóa hai việc ấy khá được, vì tất cả pháp rốt ráo không vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Không có sắc cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà chẳng phải kẻ hóa. Các kẻ hóa này không chẳng đều trống không.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nương pháp như thế thi thiết các thứ bồ-đặc-già-la chỗ gọi dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai, không chẳng là hóa, các kẻ hóa này không chẳng đều trống không.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Uẩn xứ giới thấy các pháp thế gian và các hữu tình có thể

đều là hóa. Bốn niệm trụ thấy pháp xuất thế gian và các hữu tình đâu cũng là hóa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả thế gian xuất thế gian pháp thấy không chẳng là hóa. Nhưng đối với trong có Thanh văn hóa, có Độc giác hóa, có Bồ-tát hóa, có Như Lai hóa, có phiền não hóa, có nghiệp này hóa. Do nhân duyên đây, Ta nói tất cả pháp đều như huyễn hóa, ngang bằng không sai khác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sở hữu đoạn quả là quả Dự lưu, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Như Lai dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau đâu cũng là hóa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các pháp như thế nếu cùng hai tướng sanh diệt tương ưng cũng đều là hóa.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Pháp nào chẳng hóa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu pháp chẳng tương ưng cùng sanh diệt, pháp này chẳng hóa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Pháp nào chẳng tương ưng cùng sanh diệt?

Phật bảo: Thiện Hiện! Pháp chẳng đối gạt, tức là Niết-bàn. Pháp đây chẳng tương ưng cùng sanh diệt.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như Thế Tôn nói pháp tánh bình đẳng tất cả đều không, không có kể năng động, không hai khác được, không có chút pháp chẳng tự tánh không, vì sao Niết-bàn khác nói chẳng hóa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, không có chút pháp chẳng tự tánh không. Tự tánh không đây chẳng Thanh văn làm, chẳng Độc giác làm, chẳng Bồ-tát làm, chẳng chư Phật làm, cũng chẳng ai làm. Có Phật không Phật, tự tánh thường không. Đây tức Niết-bàn. Vậy nên, Ta nói Niết-bàn chẳng hóa, chứ chẳng phải thật có pháp gọi là Niết-bàn khác nói không sanh không diệt chẳng hóa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát mới học nghe tất cả pháp đều rốt ráo không cho đến Niết-bàn cũng đều như hóa, tâm bèn kinh sợ chẳng năng tu thiện được, nên Ta vì nói nếu pháp chẳng tương ưng cùng sanh diệt, pháp đây chẳng hóa, chứ chẳng phải riêng thật có bất không Niết-bàn.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Làm sao phương tiện dạy răn dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát mới phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, khiến biết các pháp bản tánh thường không, nghe rốt ráo không chẳng sanh sợ hãi?

Phật bảo: Thiện Hiện! Đâu tất cả pháp trước có sau không, chẳng bản tánh không. Nhưng tất cả pháp trước đã chẳng có, sau cũng chẳng không, bản tánh thường không, không bị sợ hãi. Nên làm dạy răn dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát mới phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác như thế, khiến biết các pháp bản tánh thường không, nghe rất rạo không vui mừng tín thọ.

Khi Đức Bạc-già-phạm thuyết kinh này rồi, vô lượng chúng Bồ-tát Ma-ha-tát và các Thanh văn, người phi người thấy tất cả đại chúng nghe Phật đã thuyết đều rất vui mừng tín thọ phụng hành.

--- o0o ---

TỰA

HỘI THỨ TU

Đường triều, Sa-môn HUYỀN TẮC soạn tại chùa Tây Minh

Nếu mà có hay biết nhận biết bị biết, sao từng chẳng biết; có năng như cũng như sở như, chưa bao giờ chẳng như. Vậy nên năng hành cùng sở hành đều trống không, thời lý nhiếp thọ phải bỏ. Tự tánh cũng vô tánh chẳng khác, thời niệm chấp lấy tiêu vong. Nếu vong chấp mà có chỗ dựa, hoặc còn ít nhiều bởi đọa nghiệp, biết tịnh tu mà chẳng hành, mới hư nơi mình mà ngăn được thắng. Nhưng e lòng khao khát chưa dập tắt, nên đàm thuyết ở Linh Thứu cần mở lại.

Hoặc bảo kìa tại nơi danh, thường khi có lời răn bảo kẻ hữu hành, mà ở nơi thật cần phải nhắc nhở đưa lười nhác vô hành. Đường lối hoặc có khoát đạt chiết trung về đâu. Tôi thâm ứng rằng: Tất cả phàm phu đeo thẻ danh tướng, cam đành ở yên nhà si ái, sở dĩ động lòng là có dính mắc, muốn bàn luận tất trái ngược, mà chí chơn trái lại trên, động tĩnh gặp đây. Bởi đó nên nói: Hành cũng chẳng hành, chẳng hành cũng chẳng hành, mà rõ ràng hành vậy, rõ ràng chẳng hành vậy.

Dùng giả danh Bát-nhã trao giả danh Bồ-tát là đem huyền pháp trao cho huyền nhân, nên vô tác cũng vô đắc. Đây tựa như loại phù du ban mai nói năm tháng, kẻ mộng bướm luận khi tỉnh giấc ấy ôi! Thương thay

lời chấp lấy chưa xô ngã, mừng vui giáo pháp đây được
thấm dần.

Kể có hai mươi chín phẩm (29), mười tám quyển (18), tức cự bản Tiểu phẩm đạo hành. Tân bản đạo hành minh độ kinh. Phẩm là nói phần vậy. Phần có dài ngắn, nên có Đại phẩm, Tiểu phẩm vậy. Đạo hành tức sơ phẩm trong phần. Dịch giả lấy đó để phân biệt kinh, minh độ là lời nói khác trí độ, tức nơi tổng mục mà đặt tên, sự thật bởi thiếu khuyết chưa đầy đủ, nên khiến danh đề cũng sai khác. Muốn khiến Đại Giáo được viên mãn, khuôn thước lớn được rộng khắp, chính là cốt yếu tâm thuật, mới có thể phục hồi Đạo vậy thay!

Tỳ-kheo **THÍCH TRÍ NGHIÊM** phụng dịch

Tỳ-kheo **THÍCH THIỆN SIÊU** khảo đính